

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

STT	Nội dung đánh giá	Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt	
		Đạt	Không đạt
I	Phạm vi cung cấp hàng hóa và dịch vụ		
1.1	Phạm vi cung cấp hàng hóa và dịch vụ	Nhà thầu đề xuất danh mục hàng hóa (nêu rõ xuất xứ, ký mã hiệu, nhãn hiệu, hãng sản xuất, năm sản xuất) và dịch vụ đáp ứng đầy đủ theo yêu cầu của E-HSMT tại: Mẫu số 12.1A (webform trên Hệ thống), Mẫu số 13A (webform trên Hệ thống) và Mục 1.2 Chương V.	Nhà thầu thuộc ít nhất một trong các trường hợp sau đây: - Không đề xuất danh mục hàng hóa. - Đề xuất danh mục hàng hóa và dịch vụ nhưng không đáp ứng đầy đủ theo yêu cầu của tiêu chí đạt.
II	Yêu cầu kỹ thuật của hàng hóa		
2.1	Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa	<ul style="list-style-type: none"> - Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa đáp ứng đầy đủ theo yêu cầu kỹ thuật tại Mục 1.2 Chương V của E-HSMT. - Catalogue/tài liệu kỹ thuật của hàng hóa dự thầu đáp ứng theo yêu cầu của E-HSMT. - Nhà thầu lập bảng mô tả thông số kỹ thuật của thiết bị dự thầu để chứng minh E-HSDT đáp ứng đầy đủ các thông số kỹ thuật 	Nhà thầu thuộc ít nhất một trong các trường hợp sau đây: - Không trình bày đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa dự thầu. - Các tiêu chí kỹ thuật, thông số kỹ thuật của hàng hóa dự thầu theo Catalogue/tài liệu kỹ thuật không đáp ứng đầy đủ các yêu cầu của E-HSMT. - Catalogue/tài liệu kỹ thuật của hàng hóa dự thầu không đáp ứng

STT	Nội dung đánh giá	Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt	
		Đạt	Không đạt
		<p>của thiết bị theo yêu cầu của E-HSMT tại Chương V. (Nhà thầu nêu rõ những nội dung nào trong E-HSMT thể hiện việc đáp ứng từng thông số kỹ thuật của thiết bị theo yêu cầu của E-HSMT. Trường hợp tham chiếu đến Catalog/tài liệu kỹ thuật có nhiều trang/mục thì phải nêu chi tiết tham chiếu tại trang/mục nào, nội dung nào (highlight cụ thể) tại trang/mục đó để minh chứng việc đáp ứng theo yêu cầu của E-HSMT).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hàng hóa không thuộc trường hợp End-of-Life trong thời gian 05 năm kể từ thời điểm đóng thầu. - Hàng hóa được sản xuất từ năm 2025 trở về sau. 	<p>theo yêu cầu của E-HSMT.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu không có bảng mô tả thông số kỹ thuật của thiết bị dự thầu theo yêu cầu của E-HSMT. - Bảng mô tả thông số kỹ thuật của thiết bị dự thầu không đáp ứng đầy đủ thông tin theo yêu cầu của E-HSMT. - Bảng mô tả đề xuất kỹ thuật tại Mục 7.1 của Bảng này không đạt. - Hàng hóa thuộc trường hợp End-of-Life trong thời gian 05 năm kể từ thời điểm đóng thầu. - Hàng hóa được sản xuất trước năm 2025. - Các trường hợp không đáp ứng khác (nội dung trình bày không phù hợp với yêu cầu của E-HSMT)
2.2	Catalogue thông số kỹ thuật	<ul style="list-style-type: none"> - Catalogue/tài liệu kỹ thuật của hàng hóa dự thầu phải thể hiện đầy đủ tiêu chí kỹ thuật, thông số kỹ thuật của thiết bị theo yêu cầu của E-HSMT. - Catalogue/tài liệu kỹ thuật của hàng hóa dự thầu phải được công bố rộng rãi thông tin trên trang thông tin 	<p>Nhà thầu thuộc ít nhất một trong các trường hợp sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hàng hóa dự thầu không có Catalogue/tài liệu kỹ thuật. - Catalogue/tài liệu kỹ thuật không công bố rộng rãi thông tin trên trang thông tin điện tử của chính hãng sản xuất.

STT	Nội dung đánh giá	Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt	
		Đạt	Không đạt
		<p>điện tử của chính hãng sản xuất và có link phục vụ xem/tải thông tin thông số kỹ thuật.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Catalogue/tài liệu kỹ thuật của hàng hóa dự thầu phải là tiếng Anh hoặc tiếng Việt. Trường hợp Catalogue/tài liệu kỹ thuật có ngôn ngữ khác phải dịch sang tiếng Việt. 	<ul style="list-style-type: none"> - Catalogue/tài liệu kỹ thuật không có link phục vụ xem/tải thông tin thông số kỹ thuật. - Catalogue/tài liệu kỹ thuật không thể hiện đầy đủ các tiêu chí kỹ thuật, thông số kỹ thuật của thiết bị. - Link phục vụ xem/tải thông tin thông số kỹ thuật không truy cập được hoặc không thể hiện thông tin thông số kỹ thuật. - Bảng mô tả đề xuất kỹ thuật tại Mục 2.1 của Bảng này không đạt. - Catalogue/tài liệu kỹ thuật có ngôn ngữ không phải là tiếng Anh hoặc tiếng Việt nhưng không dịch sang tiếng Việt. - Các trường hợp không đáp ứng khác (nội dung trình bày không phù hợp với yêu cầu của E-HSMT).
2.3	Tài liệu chứng minh sự phù hợp của hàng hóa, dịch vụ liên quan	E-HSMT có đầy đủ tài liệu chứng minh sự phù hợp của hàng hóa, dịch vụ liên quan theo quy định tại Mục 15 E-CDNT	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đầy đủ các yêu cầu theo tiêu chí đạt
III	Kế hoạch triển khai		
3.1	Tính hợp lý của kế hoạch triển khai	Có kế hoạch triển khai hợp lý, khả thi và phù hợp với tình hình thực tế, đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của	Nhà thầu thuộc ít nhất một trong các trường hợp sau đây: <ul style="list-style-type: none"> - Không có kế hoạch triển khai.

STT	Nội dung đánh giá	Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt	
		Đạt	Không đạt
		E-HSMT tại Chương V (trình bày cụ thể theo dạng bảng biểu từng hạng mục công việc và thời gian thực hiện)	<ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch triển khai chưa hợp lý và khả thi. - Kế hoạch triển khai chưa phù hợp với tình hình thực tế, đề xuất kỹ thuật. - Không trình bày cụ thể theo dạng bảng biểu từng hạng mục công việc và thời gian thực hiện công việc tương ứng. - Bảng mô tả đề xuất kỹ thuật tại Mục 7.1 của Bảng này không đạt. - Các trường hợp không đáp ứng khác (nội dung trình bày không phù hợp với yêu cầu của E-HSMT)
IV	Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa		
4.1	Tính hợp lý của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa	Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa của Nhà thầu trình bày hợp lý, khả thi và phù hợp với tình hình thực tế, đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT tại Chương V	<p>Nhà thầu thuộc ít nhất một trong các trường hợp sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không trình bày giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa. - Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa chưa hợp lý và khả thi. - Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa chưa phù hợp với

STT	Nội dung đánh giá	Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt	
		Đạt	Không đạt
			<p>tình hình thực tế, đề xuất kỹ thuật.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bảng mô tả đề xuất kỹ thuật tại Mục 7.1 của Bảng này không đạt. <p>Các trường hợp không đáp ứng khác (nội dung trình bày không phù hợp với yêu cầu của E-HSMT)</p>
V	Bảo hành, bảo trì		
5.1	<p>Bảo hành, bảo trì Nhà thầu phải liên hệ khắc phục trong vòng 02 giờ ngay sau khi nhận được thông tin và phải khắc phục xong sự cố hoặc đưa ra phương án xử lý trong vòng 4 giờ.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu cam kết: <ul style="list-style-type: none"> + Thời gian cung cấp phụ tùng thay thế thiết bị: ≥ 05 năm. + Bảo hành tối thiểu 03 năm (36 tháng) đối với máy chủ; thời gian bảo hành, hỗ trợ và cập nhật bản quyền window, thiết bị tường lửa tối thiểu 03 năm (36 tháng) theo tiêu chuẩn nhà sản xuất kể từ ngày hai bên ký tổng nghiệm thu hợp đồng. + Nhà thầu phải liên hệ khắc phục trong vòng 2h giờ ngay sau khi nhận được thông báo sự cố; thời gian có mặt trực tiếp tại vị trí xảy ra sự cố để sửa chữa, khắc phục sự cố, hư 	<p>Nhà thầu thuộc ít nhất một trong các trường hợp sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không có cam kết - Không cam kết đầy đủ theo yêu cầu của E-HSMT. - Không có đầy đủ tài liệu chứng minh khả năng sửa chữa, khắc phục sự cố các hư hỏng, sai sót. - Các thiết bị không có trung tâm bảo hành chính hãng tại Việt Nam. - Nhà thầu không cung cấp đầy đủ thông tin Trung tâm bảo hành. - Không có kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì hoặc Kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì không đáp ứng đầy đủ theo yêu cầu của E-HSMT. <p>- Nội dung cam kết không đúng với thông tin thực tế.</p>

STT	Nội dung đánh giá	Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt	
		Đạt	Không đạt
		<p>hông, sai sót... kể từ khi nhận được thông báo yêu cầu của chủ đầu tư cũng như đơn vị sử dụng là 04 giờ và chứng minh cụ thể khả năng đáp ứng yêu cầu này (Trình bày cụ thể phương án bố trí nhân sự để đảm bảo năng lực thực hiện dịch vụ. Trường hợp nhà thầu liên kết với đơn vị khác để thực hiện việc bảo hành, bảo trì thì phải có tài liệu chứng minh đơn vị đó đủ năng lực và nhân sự thực hiện bảo hành, bảo trì các hàng hóa thuộc phạm vi gói thầu).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các thiết bị có trung tâm bảo hành chính hãng tại Việt Nam. Nhà thầu cung cấp đầy đủ thông tin Trung tâm bảo hành (Địa chỉ, điện thoại, email). - Có kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì khả thi và phù hợp với quy mô, tính chất của gói thầu. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bảng mô tả đề xuất kỹ thuật tại Mục 2.1 của Bảng này không đạt. - Các trường hợp không đáp ứng khác (nội dung trình bày không phù hợp với yêu cầu của E-HSMT)
VI	Uy tín của nhà thầu		

STT	Nội dung đánh giá	Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt	
		Đạt	Không đạt
	từ ngày 01 tháng 01 năm 2022 trở lại đây (Trong trường hợp liên danh, các thành viên trong liên danh phải đáp ứng yêu cầu này)		
6.1	Uy tín của nhà thầu	Không có tên trong danh sách tổ chức, cá nhân vi phạm đã đăng trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.	Có tên trong danh sách tổ chức, cá nhân vi phạm đã đăng trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.
6.2	Kết quả thực hiện hợp đồng	Nhà thầu không bị chấm dứt hợp đồng hoặc bị đánh giá vi phạm hợp đồng (thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP) do lỗi của Nhà thầu	Nhà thầu bị chấm dứt hợp đồng do lỗi của Nhà thầu hoặc bị đánh giá vi phạm hợp đồng (thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP) do lỗi của Nhà thầu.
6.3	Chất lượng hàng hóa trưng tự	Nhà thầu không bị đánh giá vi phạm về chất lượng hàng hóa (thông tin về chất lượng hàng hóa theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP) do lỗi của Nhà thầu	Nhà thầu bị đánh giá vi phạm về chất lượng hàng hóa (thông tin về chất lượng hàng hóa theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP) do lỗi của Nhà thầu.
VII	Yêu cầu khác		
7.1	Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường	Có cam kết hàng hóa, thiết bị nhà thầu cung cấp hoàn toàn thích ứng về địa lý, môi trường tại Việt Nam	Không cam kết hàng hóa, thiết bị nhà thầu cung cấp hoàn toàn thích ứng về địa lý, môi trường tại Việt Nam
7.2	Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, đào tạo chuyển giao công nghệ, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng	Có trình bày phương án lắp đặt thiết bị và hướng dẫn sử dụng cho Chủ đầu tư sau khi lắp đặt.	Không trình bày phương án lắp đặt thiết bị và hướng dẫn sử dụng cho Chủ đầu tư sau khi lắp đặt.

STT	Nội dung đánh giá	Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt	
		Đạt	Không đạt
		Trình bày phương án an toàn lao động và phòng cháy chữa cháy trong quá trình triển khai lắp đặt hàng hóa và có bố trí cán bộ giám sát an toàn lao động và phòng cháy nổ.	Không trình bày phương án an toàn lao động và phòng cháy chữa cháy trong quá trình triển khai lắp đặt hàng hóa và có bố trí cán bộ giám sát an toàn lao động và phòng cháy nổ.
7.3	Đáp ứng các yêu cầu khác	Đáp ứng đầy đủ các yêu cầu tại Mục 1.3 Chương V của E-HSMT.	Không đáp ứng (bao gồm trường hợp các nội dung cam kết của Nhà thầu không đúng với thông tin thực tế) hoặc đáp ứng không đầy đủ các yêu cầu tại Mục 1.3 Chương V của E-HSMT
8	Tính đáp ứng của E-HSDT	E-HSDT hoàn toàn đáp ứng theo quy định tại Mục 25 E-CDNT	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đầy đủ các yêu cầu theo tiêu chí đạt
KẾT LUẬN		ĐẠT/KHÔNG ĐẠT	